

BỘ TÀI CHÍNH

Bảng 1. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Tài chính

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 5	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 40.63 ĐIỂM	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố chậm, 2 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Tài chính công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Tài chính đạt **1666/4100** điểm, tương đương với **40.63** điểm quy đổi, xếp hạng thứ 5 trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

**Bảng 2. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Tài chính,
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu**

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2019	1666.0	40.63
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020	250.0	6.10
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019	316.5	7.72
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019	316.5	7.72
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019	316.5	7.72

5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019	266.5	6.50
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018	0.0	0.00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300.0	7.32
2. Tính kịp thời	150.0	3.66
3. Tính thuận tiện	200.0	4.88
4. Tính đầy đủ	1016.0	24.78

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Bộ Tài chính công khai 5/6 loại tài liệu ngân sách bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 3 tài liệu được công khai kịp thời và 2 tài liệu công khai muộn. Cụ thể:

- Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 lần lượt được công khai vào ngày 5/4; 12/7 và 15/10/2019, trong vòng 15 ngày kể từ khi kết thúc các quý.
- Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai ngày 25/3/2020, muộn hơn so với quy định.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 được công khai ngày 13/3/2020, muộn hơn so với quy định.

Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách

Khi truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

Website của Bộ có riêng thư mục Công khai ngân sách của Bộ Tài chính, nhưng khó tìm trên website của Bộ. Người tìm kiếm phải vào Sơ đồ site và tìm kiếm “công khai ngân sách Bộ Tài chính” mới thấy. Thời gian chờ khi truy cập website khá lâu.

Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và theo năm, nội dung được cập nhật.

Mục Dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao có Quyết định số 343/QĐ-BTC về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, nhưng không có dự toán được duyệt ban đầu (trước khi điều chỉnh). Mục Tổng hợp tình hình công khai có Quyết định số 2680/QĐ-BTC về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020, nhưng đây không phải là Dự toán của riêng Bộ Tài chính.

Các tài liệu đều được công khai ở định dạng scan, không thuận tiện cho việc tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai theo Quyết định số 343/QĐ-BTC về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, không kèm thuyết minh. Tại thời điểm khảo sát, nhóm nghiên cứu không tìm thấy Dự toán được duyệt lần đầu. Các phụ lục kèm Quyết định 343 chỉ công khai các số liệu điều chỉnh dự toán của một số đơn vị trực thuộc Bộ, không có thông tin chi tiết theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Trong đó chỉ phản ánh 1 khoản chi (Quản lý hành chính) của các đơn vị trực thuộc.

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 có kèm theo thuyết minh và các biểu số liệu. Báo cáo có thông tin so sánh với số liệu dự toán

ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục A phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ phí nộp NSNN. Mục B chỉ có số liệu nguồn Ngân sách trong nước, trong đó phản ánh 6/10 khoản chi theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC; thiếu các khoản chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình, Bảo vệ môi trường, Phát thanh truyền hình thông tấn, Thể dục thể thao.